

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG LÝ VĂN LÂM 06 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2026**

(Kèm theo Báo cáo số 676/BC-UBND ngày 09/7/2026 của UBND phường Lý Văn Lâm)

Đơn vị tính: Triệu đồng

[illegible]

| Số TT | Nội dung các khoản chi | Dự toán tỉnh<br>giao năm<br>2026 | Dự toán<br>phường<br>giao năm<br>2026 | Thực hiện 06<br>tháng đầu<br>năm 2026 | Ước thực<br>hiện 06<br>tháng cuối<br>năm 2026 | Ước thực<br>hiện năm<br>2026 | Số tăng<br>thêm so Dự<br>toán đầu<br>năm 2026 | So sánh (%)        |                |                              |                                    |                                  |                |
|-------|------------------------|----------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------|----------------|------------------------------|------------------------------------|----------------------------------|----------------|
|       |                        |                                  |                                       |                                       |                                               |                              |                                               | TH 6 tháng/DT 2026 |                | TH so với<br>cùng kỳ<br>2025 | Tăng so dự<br>toán đầu<br>năm 2026 | UTH năm 2026/ DT<br>đầu năm 2026 |                |
|       |                        |                                  |                                       |                                       |                                               |                              |                                               | Tỉnh giao          | Phường<br>giao |                              |                                    | Tỉnh giao                        | Phường<br>giao |

|                                                                                      |  |  |  |       |       |
|--------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|-------|-------|
| <b>* Nguyên nhân số tăng thêm:</b>                                                   |  |  |  | #REF! | #REF! |
| <b>I/ Chi đầu tư phát triển:</b>                                                     |  |  |  | #REF! | #REF! |
| - Nguồn tăng thu tiền SDD năm 2019                                                   |  |  |  | #REF! | #REF! |
|                                                                                      |  |  |  | #REF! | #REF! |
| <b>II/ Chi thường xuyên</b>                                                          |  |  |  | #REF! | #REF! |
| <b>1/ Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề</b>                                         |  |  |  | #REF! | #REF! |
| - KP thực hiện chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ CP học tập học kỳ II năm 2020 |  |  |  | #REF! | #REF! |
| - Chi chuyển nguồn năm 2019 chuyển sang 2020                                         |  |  |  | #REF! | #REF! |
| <b>2/ Chi y tế, dân số và gia đình</b>                                               |  |  |  | #REF! | #REF! |
|                                                                                      |  |  |  | #REF! | #REF! |
|                                                                                      |  |  |  | #REF! | #REF! |
| <b>3/ Chi SN Văn hóa</b>                                                             |  |  |  | #REF! | #REF! |
| - Tuyên truyền mừng Đảng - Mừng Xuân năm 2020                                        |  |  |  | #REF! | #REF! |
| - Hội thi ẩm thực mừng Đảng - Mừng Xuân năm 2020                                     |  |  |  | #REF! | #REF! |
| - Tuyên truyền lễ 30/4 va 01/5 va 19/5/2020                                          |  |  |  | #REF! | #REF! |
| - Chi chuyển nguồn năm 2019 chuyển sang 2020                                         |  |  |  | #REF! | #REF! |
| <b>4/ Chi SN Truyền thanh</b>                                                        |  |  |  | #REF! | #REF! |
| - SC trạm truyền thanh phường 6                                                      |  |  |  | #REF! | #REF! |
|                                                                                      |  |  |  | #REF! | #REF! |
| <b>5/ Chi SN TDTT</b>                                                                |  |  |  | #REF! | #REF! |
| - Hội thao mừng Đảng - Mừng Xuân năm 2020                                            |  |  |  | #REF! | #REF! |
| - Chi chuyển nguồn năm 2019 chuyển sang 2020                                         |  |  |  | #REF! | #REF! |
|                                                                                      |  |  |  | #REF! | #REF! |
| <b>6/ Chi bảo vệ môi trường</b>                                                      |  |  |  | #REF! | #REF! |
| - Kinh phí XD bãi chôn lấp rác                                                       |  |  |  | #REF! | #REF! |
|                                                                                      |  |  |  | #REF! | #REF! |
| <b>7/ Chi các hoạt động kinh tế</b>                                                  |  |  |  | #REF! | #REF! |

| Số TT | Nội dung các khoản chi                                                                               | Dự toán tỉnh<br>giao năm<br>2026 | Dự toán<br>phường<br>giao năm<br>2026 | Thực hiện 06<br>tháng đầu<br>năm 2026 | Ước thực<br>hiện 06<br>tháng cuối<br>năm 2026 | Ước thực<br>hiện năm<br>2026 | Số tăng<br>thêm so Dự<br>toán đầu<br>năm 2026 | So sánh (%)        |                |                              |                                    |                                  |                |
|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------|----------------|------------------------------|------------------------------------|----------------------------------|----------------|
|       |                                                                                                      |                                  |                                       |                                       |                                               |                              |                                               | TH 6 tháng/DT 2026 |                | TH so với<br>cùng kỳ<br>2025 | Tăng so dự<br>toán đầu<br>năm 2026 | UTH năm 2026/ DT<br>đầu năm 2026 |                |
|       |                                                                                                      |                                  |                                       |                                       |                                               |                              |                                               | Tỉnh giao          | Phường<br>giao |                              |                                    | Tỉnh giao                        | Phường<br>giao |
|       | - KP kiến thiết thị chính (cây xanh đô thị) năm 2020                                                 |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - KP duy tu, sửa chữa các công trình giao thông năm 2020                                             |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - KP TW hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2020                                   |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - KP bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2020                                                     |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - KP thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ năm 2020                                                    |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - KP thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ năm 2020 (BCĐ ATGT + xã, phường tr                          |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - Chi chuyển nguồn năm 2019 chuyển sang 2020                                                         |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       |                                                                                                      |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | <b>8/ Chi hoạt động của cơ quan QLNN, đảng, đoàn thể</b>                                             |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - KP thực hiện chính sách hỗ trợ một lần đối với người hoạt động không chuyên tr                     |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - Ngân sách cấp xã chi từ nguồn kết dư ngân sách năm 2019                                            |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - KP Đại hội Đảng bộ các cấp tỉnh Cà Mau, nhiệm kỳ 2020-2025                                         |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - Chi chuyển nguồn năm 2019 chuyển sang 2020                                                         |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       |                                                                                                      |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | <b>9/ Chi bảo đảm xã hội</b>                                                                         |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - KP hỗ trợ tiền Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020 (lần 1) cho ĐT BTXH và áp, l                        |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - KP hỗ trợ tiền Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020 (lần 2) tặng quà cho ĐTCS                           |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - KP hỗ trợ tiền Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020 (lần 3) cho CBCCVC, NLD, 1                          |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - KP hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo quý I và quý II/2020                                              |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - KP mua BHYT cho đối tượng bảo trợ xã hội và NCC, tháng 01,02,03,04/2020                            |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - Chi chuyển nguồn năm 2019 chuyển sang 2020                                                         |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       |                                                                                                      |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | <b>10/ Chi thường xuyên khác</b>                                                                     |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - BSKP hỗ trợ người chăn nuôi có heo bị tiêu hủy do Dịch tả lợn Châu Phi năm 2                       |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - Kinh phí khen thưởng xã Hòa Thành đạt chuẩn NTM năm 2019                                           |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - Kinh phí khen thưởng xã Hòa Tân đạt chuẩn NTM năm 2019                                             |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       |                                                                                                      |                                  |                                       | #REF!                                 |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | <b>III/ Chi Chương trình mục tiêu Q.gia</b>                                                          |                                  |                                       |                                       |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - Chi phí điều hành, hoạt động của BCĐ XD NTM cấp huyện                                              |                                  |                                       |                                       |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - Đề án chương trình "Mỗi xã một sản phẩm" tỉnh Cà Mau, giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2030 |                                  |                                       |                                       |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - Duy tu, SC các công trình sau đầu tư trên địa bàn xã năm 2020                                      |                                  |                                       |                                       |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - Hỗ trợ xã đạt chuẩn NTM                                                                            |                                  |                                       |                                       |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |
|       | - KP đào tạo nghề cho LĐNT Chương trình MTQG XD NTM năm 2020                                         |                                  |                                       |                                       |                                               | #REF!                        |                                               |                    |                |                              |                                    |                                  |                |

BS30001.928chuyển nguồn Tạm ứng đtxd cấp xã

CTMTQG5.99912.176chuyển nguồn Tạm ứng đtxd

CTMTQG3.96249.652

9.961

| Thực hiện 6 tháng đầu năm 2025 | Trong đó |        | DT bổ sung năm 2024 | Trong đó |        | UTH 6 tháng đầu năm 2024 | Trong đó |        | Thực hiện 5 tháng | Trong đó |        | Thực hiện tháng 6/2024 |
|--------------------------------|----------|--------|---------------------|----------|--------|--------------------------|----------|--------|-------------------|----------|--------|------------------------|
|                                | NSTP     | NSX-P  |                     | NSTP     | NSX-P  |                          | NSTP     | NSX-P  |                   | NSTP     | NSX-P  |                        |
| 3                              | 4        | 5      | 3                   | 4        | 5      | 3                        | 4        | 5      | 3                 | 4        | 5      | 3                      |
| 10.857                         | 472.590  | 62.434 | 288.799             | 274.902  | 13.897 | 531.500                  | 461.181  | 70.319 | 441.367           | 377.866  | 63.501 | 90.133                 |
| 10.857                         | 472.590  | 62.434 | 201.781             | 187.884  | 13.897 | 521.466                  | 451.147  | 70.319 | 431.333           | 367.832  | 63.501 | 90.133                 |
| 3.000                          | 86.822   | 2.163  | 76.717              | 64.828   | 11.889 | 73.047                   | 71.119   | 1.928  | 47.086            | 46.371   | 715    | 25.961                 |
| 8.299                          | 385.768  | 60.271 | 125.064             | 123.056  | 2.008  | 446.919                  | 378.528  | 68.391 | 382.747           | 319.961  | 62.786 | 64.172                 |
| 12.000                         | 159.853  | 330    | 1.070               | 1.070    |        | 202.465                  | 200.616  | 1.849  | 161.283           | 161.172  | 111    | 41.182                 |
| 0                              | 127      |        | 0                   |          |        | 188                      | 188      | 0      | 38                | 38       |        | 150                    |
| 999                            | 5.255    | 8.594  | 0                   |          |        | 12.270                   | 4.621    | 7.649  | 12.270            | 4.621    | 7.649  | 0                      |
| 1.000                          | 1.284    | 2.524  | 1.454               | 1.454    |        | 4.885                    | 2.354    | 2.531  | 4.786             | 2.354    | 2.432  | 99                     |
| 0                              | 4.081    |        | 0                   |          |        | 4.400                    | 4.400    | 0      | 3.400             | 3.400    |        | 1.000                  |
| 75                             | 2.118    | 808    | 528                 | 528      |        | 2.613                    | 1.819    | 794    | 2.209             | 1.516    | 693    | 404                    |
| 15                             | 657      | 77     | 0                   |          |        | 1.261                    | 833      | 428    | 853               | 708      | 145    | 408                    |
| 12                             | 945      | 353    | 0                   |          |        | 1.262                    | 946      | 316    | 1.262             | 946      | 316    | 0                      |
| 25                             | 67.245   | 434    | 27.606              | 27.606   |        | 40.522                   | 40.159   | 363    | 37.889            | 37.659   | 230    | 2.633                  |
| 356                            | 69.126   | 793    | 62.446              | 62.446   |        | 48.535                   | 46.103   | 2.432  | 45.475            | 43.922   | 1.553  | 3.060                  |
| 8.299                          | 30.894   | 43.915 | 2.008               |          | 2.008  | 80.026                   | 30.904   | 49.122 | 73.306            | 25.904   | 47.402 | 6.720                  |
| 1.000                          | 41.848   | 1.988  | 22.643              | 22.643   |        | 44.967                   | 42.636   | 2.331  | 39.261            | 37.092   | 2.169  | 5.706                  |
| 78                             | 2.335    | 455    | 7.309               | 7.309    |        | 3.525                    | 2.949    | 576    | 715               | 629      | 86     | 2.810                  |
| 0                              |          |        | 0                   |          |        | 0                        | 0        |        | 0                 |          |        | 0                      |
| 0                              |          |        | 0                   |          |        | 0                        | 0        |        | 0                 |          |        | 0                      |
| 0                              |          |        | 0                   |          |        | 1.500                    | 1.500    | 0      | 1.500             | 1.500    |        | 0                      |
| 0                              |          |        | 0                   |          |        | 0                        | 0        | 0      | 0                 |          |        | 0                      |
| 0                              |          |        | 0                   |          |        | 0                        | 0        | 0      | 0                 |          |        | 0                      |
| 0                              |          |        | 0                   |          |        | 0                        | 0        | 0      | 0                 |          |        | 0                      |
| 0                              |          |        | 87.018              | 87.018   |        | 0                        | 0        | 0      | 0                 |          |        | 0                      |
| 0                              |          |        | 0                   |          |        | 10.034                   | 10.034   | 0      | 10.034            | 10.034   |        | 0                      |

| Thực hiện 6 tháng đầu năm 2025 | Trong đó |       |
|--------------------------------|----------|-------|
|                                | NSTP     | NSX-P |

| DT bổ sung năm 2024 | Trong đó |       |
|---------------------|----------|-------|
|                     | NSTP     | NSX-P |

| UTH 6 tháng đầu năm 2024 | Trong đó |       | Thực hiện 5 tháng | Trong đó |       | Thực hiện tháng 6/2024 |
|--------------------------|----------|-------|-------------------|----------|-------|------------------------|
|                          | NSTP     | NSX-P |                   | NSTP     | NSX-P |                        |

| Thực hiện 6 tháng đầu năm 2025 | Trong đó |       |
|--------------------------------|----------|-------|
|                                | NSTP     | NSX-P |

| DT bổ sung năm 2024 | Trong đó |       |
|---------------------|----------|-------|
|                     | NSTP     | NSX-P |

| UTH 6 tháng đầu năm 2024 | Trong đó |       | Thực hiện 5 tháng | Trong đó |       | Thực hiện tháng 6/2024 |
|--------------------------|----------|-------|-------------------|----------|-------|------------------------|
|                          | NSTP     | NSX-P |                   | NSTP     | NSX-P |                        |



| Trong đó |       |
|----------|-------|
| NSTP     | NSX-P |



| Trong đó |       |
|----------|-------|
| NSTP     | NSX-P |